

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ. Để xa tầm tay của trẻ em.

Becoron-C

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén dài bao phim chứa

Acid ascorbic (Vitamin C)	500 mg
Thiamin HCl (Vitamin B1)	50 mg
Riboflavin (Vitamin B2)	20 mg
Pyridoxin HCl (Vitamin B6)	5 mg
Cyanocobalamin (Vitamin B12)	5 µg
Nicotinamid (Vitamin PP)	50 mg

Tá dược: Tinh bột ngô, PVP K30, magnesi stearat, DST, HPMC 606, PEG 6000, talc, titan dioxid.

TÍNH CHẤT

BECORON-C cung cấp các vitamin cần thiết cho các hoạt động chuyển hóa bình thường của cơ thể, tham gia vào chuyển hóa glucid, protid, lipid của mô và sinh năng lượng. Các vitamin B được sử dụng để duy trì khả năng chịu đựng của cơ thể trong suốt thời gian bệnh và làm việc quá sức về thể chất lẫn tinh thần. Cyanocobalamin cần thiết cho quá trình tổng hợp nucleoprotein và sợi cơ, tái tạo tế bào, sự phát triển bình thường của cơ thể đang lớn, duy trì chức năng tạo máu... Vitamin C giúp tăng cường sức đề kháng của cơ thể.

CHỈ ĐỊNH

- Cung cấp cho cơ thể các yếu tố cơ bản cần cho sự tăng trưởng và củng cố hệ thống miễn dịch cơ thể chống lại các stress: trong giai đoạn tăng trưởng, các trường hợp phải cố gắng về thể chất và tinh thần, lúc có thai và lúc nuôi con bú.
- Cung cấp cho cơ thể các vitamin trong trường hợp thiếu do chế độ ăn uống không cân đối, thiếu niên trong giai đoạn tăng trưởng, người già, người nghiện rượu kinh niên, bệnh nhân đái tháo đường, giai đoạn dưỡng bệnh.
- Dự phòng và điều trị trong trường hợp thiếu các Vitamin nhóm B, Vitamin C như trong bệnh thiếu máu, bệnh Sprue, Beri-Beri, Scorbut, bệnh Pellagra, trong và sau khi điều trị bằng X quang, trong trường hợp điều trị kéo dài bằng kháng sinh, thuốc kháng lao...

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG

Người lớn: 1-2 viên/ngày hoặc theo sự chỉ định của bác sĩ.

Trẻ em: dùng theo sự hướng dẫn của bác sĩ.

THẬN TRỌNG

Không phối hợp với levodopa do làm giảm tác động của levodopa khi không được sử dụng kèm theo các chất ức chế dopadecarboxylase ngoại biên.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân bị mẫn cảm với thành phần của thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Pyridoxin làm giảm tác dụng của levodopa khi không sử dụng kèm các chất ức chế dopadecarboxylase.

Dùng đồng thời vitamin C với aspirin làm tăng bài tiết vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu.

TÁC DỤNG NGOẠI Ý

Có thể xảy ra các phản ứng phụ khi dùng liều cao như buồn nôn, nôn, tiêu chảy. Thông báo cho thầy thuốc tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

HẠN DÙNG 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN Bảo quản nơi khô, mát, tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN TCCS.

TRÌNH BÀY Vỉ 10 viên, hộp 10 vỉ.

Chai 30 viên.

Chai 100 viên.

PYMEPHARCO

166 - 170 Nguyễn Huệ, Tuy Hòa, Phú Yên

WHO - GMP